

Bản án số: 277/2019/HSPT
Ngày: 18/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Trung Ngôn.
2. Ông Vũ Văn Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 189/2019/HSPT ngày 07/5/2019 đối với bị cáo Trần Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN VĂN L; giới tính: Nam; sinh ngày 23/12/1987; nơi sinh: tại tỉnh N; thường trú: Thôn A, xã V, huyện P, tỉnh N; tạm trú: 66 đường C, khu phố D, phường T, quận B, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Trần T (chết) và bà Lê Thị K; vợ: Nguyễn Thị O; con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có bị hại Trần H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Đỗ Tấn P, Dương Hoài A không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/8/2017, anh Trần H mang theo 01 cây vũ ba khúc gặp Trần Văn L tại trước cổng Công ty P và hẹn Trần Văn L đi uống cà phê để nói chuyện. Anh Trần H điều khiển xe mô tô hiệu Dream biển số 52N7-0845, Trần Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 85D1-100.87 cùng đi đến trước quán cà phê lề đường đối diện nhà số 62 đường B nối dài thuộc khu phố C, phường T, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh. Khi hai bên dừng xe lại để nói chuyện thì xảy ra cự cãi, anh Trần H dùng nón bảo hiểm đánh vào trán của

Trần Văn L và rút cây ba khúc định đánh tiếp thì Trần Văn L bỏ chạy. Lúc này, Dương Hoài A là bạn làm chung công ty điều khiển xe mô tô đi tới, Trần Văn L nhờ Dương Hoài A trở về phòng trọ tại địa chỉ số 66 đường C, khu phố D, phường T, quận B, Thành phố H, Trần Văn L đi vào nhà lấy 01 cây dù bên trong giấu 02 con dao tự chế rồi nhờ Dương Hoài A chở ra chỗ để xe, lấy xe. Khi Trần Văn L đến lấy xe và chạy được khoảng 10m thì bị Trần H tới chặn đầu xe, Trần H xuống xe và rút cây vũ ba khúc ra đánh Trần Văn L thì Trần Văn L rút dao tự chế giấu sẵn trong cây dù ra chém Trần H trúng vào bàn tay phải, Trần H dùng cây gậy ba khúc đỡ thì bị chém trúng tay nên rơi gậy xuống đất, Trần H dùng chiếc bàn nhựa của quán cà phê để đỡ thì bị chém trúng làm bể bàn. Thấy Trần H bị đánh, anh Đỗ Tấn P (bạn Trần H) chạy đến dùng cây gậy đánh Trần Văn L và Dương Hoài A, nên Trần Văn L nhặt cây gậy ba khúc của Trần H để tự vệ rồi cùng Dương Hoài A bỏ chạy và ném con dao vào bãi cỏ bên lề đường.

Dương Hoài A thấy còn 01 con dao trong cây dù của Trần Văn L, Dương Hoài A cầm dao quơ qua lại để nhóm của Trần H không tấn công.

Ngày 19/8/2017, anh Trần H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Trần Văn L và yêu cầu được giám định thương tật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập Trần Văn L đến làm việc và Trần Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm, có cán dài khoảng 20cm bọc nhựa màu đen;

- 01 cái bàn nhựa bị bể;

- 02 con dao tự chế và cây dù (không thu hồi được).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 927/TgT.18 ngày 10/11/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của anh Trần H như sau:

- Vết thương phần mềm tạo sẹo kích thước 5x(0,1-0,3)cm tại kẽ ngón I, II bàn tay phải ổn định;

- Vết thương bên mô út bàn tay trái gây đứt gân gấp các ngón III, IV, V, đứt gân duỗi ngón V, gãy xương bàn ngón VI và đứt gân ngón V, đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện:

- + Còn sẹo kích thước 20,5x0,4cm tại bàn tay;

- + Có hạn chế vận động các ngón III, IV, V một phần, không tổn thương thần kinh vận động, chỉ tổn thương nhánh cảm giác thần kinh trụ ngang qua vết thương.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%.

Các thương tích không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Không có cơ sở xác định chiều hướng gây ra các vết thương.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn L đã hỗ trợ số tiền 20.000.000 đồng viện phí, thuốc men cho anh Trần H và anh Trần H rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân đã áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn L tù 02 năm về tội “Cố ý gây thương tích”

Ngày 05/4/2019, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định: Ngày 19/8/2017, sau khi bị bị hại Trần H dùng cây vũ ba khúc đánh, bị cáo đã dùng dao tự chế gây thương tích cho bị hại Trần H, tỷ lệ thương tích là 20%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo 02 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm trách nhiệm hình sự nhẹ mới, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bất hòa từ trước, ngày 19/8/2017, anh Trần H mang theo 01 cây vũ ba khúc và hẹn bị cáo Trần Văn L đi uống cà phê để nói chuyện. Khi Trần H và bị cáo Trần Văn L gặp nhau trước quán cà phê đối diện nhà số 62 đường B nối dài thuộc khu phố C, phường T, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh để nói chuyện thì xảy ra cự cãi, Trần H dùng nón bảo hiểm đánh vào trán của bị cáo và rút cây ba khúc định đánh tiếp thì bị cáo bỏ chạy và được Dương Hoài A là bạn làm chung công ty điều khiển xe mô tô trở về phòng trọ tại địa chỉ số 66 đường C, khu phố D, phường T, quận B, Thành phố H. Bị cáo vào nhà lấy 01 cây dù bên trong giấu 02 con dao tự chế rồi nhờ Dương Hoài A chở ra chỗ để xe ban đầu, lấy xe ra về và chạy được khoảng 10m thì bị Trần H và bạn của Trần H tới chặn đầu xe của bị cáo lại, Trần H rút cây vũ ba khúc ra đánh bị cáo thì bị bị cáo Trần Văn L rút dao tự chế để trong cây dù ra chém Trần H trúng vào bàn tay phải của Trần H và khi Trần H dùng cây gậy ba khúc đỡ thì bị chém trúng tay nên rơi gậy xuống đất, khi thấy tay của Trần H bị chảy máu

bị cáo đã ném dao bỏ chạy. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã làm cho anh Trần H bị vết thương phần mềm tạo sẹo kích thước 5x(0,1-0,3)cm tại kẽ ngón I, II bàn tay phải; vết thương bên mô út bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 20%.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn L tù 02 năm về tội “Cố ý gây thương tích ” khi xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/4/2019, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường chi phí điều trị vết thương cho bị hại và được bị hại đề nghị miễn xử lý hình sự đối với bị cáo để giảm cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng cần xem xét, đánh giá về điều kiện và nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là do bị hại có một phần lỗi. Chính bị hại là người chủ động hẹn gặp bị cáo để giải quyết mâu thuẫn giữa đôi bên, nhưng bị hại lại là người chủ động chuẩn bị hung khí là cây vũ ba khúc bằng sắt mang theo và có hành vi dùng cây gây bằng sắt đánh bị cáo trước khiến bị cáo phải bỏ chạy trốn và khi bị cáo quay lại lấy xe mô tô của mình thì cũng chính bị hại lại chặn xe của bị cáo, dùng cây gây ba khúc đánh bị cáo, làm cho bị cáo bị kích động và đã có hành vi gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích như nêu trên.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường tiền thuốc men điều trị vết thương cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại. Mặt khác, bị cáo phạm tội lần đầu, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng, từ khi được tại ngoại đến nay có công việc làm ổn định, chấp hành tốt các quy định pháp luật, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình. Đây cũng là lập luận để chấp kháng cáo của bị cáo và không chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, sửa bản án sơ thẩm số 53/2019/HSST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

- Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Trần Văn L** 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân phường T, quận B, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Trần Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-------|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - VKSND quận Bình Tân; | (1) |
| - P.PC53 - CA Tp.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - TAND quận Bình Tân; | (1) |
| - Chi cục THADS quận Bình Tân; | (1) |
| - Công an quận Bình Tân; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ | (20). |
| | (7) |

Vũ Tất Trình